

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 220 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài:

Phần 7: Đức Giê-hô-va tỏ cho Môi-se thấy sự vinh hiển của Ngài.

Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và nầy, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.

Bản The Amplified Bible chép: Jesus approached and, breaking the silence, said to them, All authority (all power of rule) in heaven and on earth has been given to Me. Go then and make disciples of all the nations, baptizing them into the name of the Father and of the Son and of the Holy Spirit. Teaching them to observe everything that I have commanded you, and behold, I am with you all the days (*perpetually, uniformly, and on every occasion*) to the very close and consummation of the age.

Có nghĩa là: Đức Chúa Jêsus đến gần, phá tan sự im lặng và phán với họ rằng: Hết thảy mọi quyền phép (của sự cai trị, mọi sự thống trị, mọi nguyên tắc, mọi quyền lực) ở trên trời (trong thiên đàng, trong vũ trụ) và trên đất đã được ban cho Ta. Hãy đi khiến muôn dân trở nên môn đồ Ta, báp-tem họ vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh. Dạy họ tuân theo tất cả các mạng lệnh mà Ta đã phán dạy các người, và nầy, Ta ở cùng (trong tất cả các ngày, trong mọi hoàn cảnh, mọi lúc, mọi nơi, mọi duyên cớ, mọi trường hợp, liên tục không rời khỏi) các người cho đến khi mọi sự được hoàn thành cho thế hệ (thời đại) này.

Trong bài học này, chúng ta cùng nhau suy gẫm ý nghĩa trọn vẹn của Danh Đức Chúa Cha, y theo mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài và chúng ta hết thảy phải được báp-tem vào trong Danh của Đức Chúa Cha trước hết, tiếp đến là được báp-tem vào trong Danh của Đức Chúa Con (là Đức Chúa Jêsus Christ) và tiếp theo là được báp-tem vào trong Danh của Đức Thánh-Linh.

Vì Kinh-Thánh được chia làm hai phần Cựu ước và Tân-ước, nghĩa là có hai phần Luật pháp thuộc thể và thuộc linh nên chúng ta cần phải có đủ giá trị của ngôn ngữ mà Kinh-Thánh Cựu ước đã dùng tiếng Hê-bơ-rơ để chép và ngôn ngữ Hy-lạp (Greek) được dùng để chép phần Tân-ước, hầu cho chúng ta hiểu được đầy đủ ý nghĩa của những sự tỏ ra của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Chữ **Danh** được chép trong sách Ma-thi-ơ 28 câu 19 trên, đó là chữ ὄνομα - **onoma**, số 3686 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Uy quyền (quyền phép), bốn tánh, Họ*;

Khi Đức Giê-hô-va gọi Môi-se vào chức vụ đại diện Ngài để dắt dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ, Ngài đã tỏ cho Môi-se biết Danh Ngài là Giê-hô-va cùng ý nghĩa có trong Danh Ngài.

Xuất Ê-díp-tô ký 6:2-8: Đức Chúa Trời lại phán cùng Môi-se rằng: Ta là Đức Giê-hô-va. Ta đã hiện ra cùng Áp-ra-ham, cùng Y-sác, và cùng Gia-cốp, tỏ mình là Đức Chúa Trời toàn năng; song về danh ta là Giê-hô-va, thì ta chưa hề tỏ cho họ biết. Ta cũng có lập giao ước cùng họ, để ban xứ Ca-na-an cho, là xứ họ đã kiều ngụ như khách ngoại bang. Ta cũng có nghe lời than thở của dân Y-sơ-ra-ên bị người Ê-díp-tô bắt làm tôi mọi, bèn nhớ lại sự giao ước của ta. Vậy nên, người hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Đức Giê-hô-va sẽ rút các người khỏi gánh nặng mà người Ê-díp-tô đã gán cho, cùng giải thoát khỏi vòng tôi mọi; ta sẽ giơ thẳng tay ra, dùng sự đoán phạt nặng mà chuộc các người. Ta sẽ nhận các người làm dân ta, và ta sẽ làm Đức Chúa Trời của các người; các người sẽ biết ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, đã rút các người khỏi gánh nặng của người Ê-díp-tô. Ta sẽ dắt các người vào xứ ta đã thề ban cho Áp-ra-ham, cho Y-sác, cho Gia-cốp, mà cho các người xứ đó làm cơ nghiệp: Ta là Đức Giê-hô-va.

Chữ **Danh** được chép trong câu 3 trên, đó là chữ שֵׁם - **shem**, số 8034 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Danh, thanh danh, sự vinh hiển, sự tôn trọng*,

Như vậy, ý nghĩa trọn vẹn của chữ **Danh**, cả trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ và ngôn ngữ Hy-lạp (Greek), đó là *Quyền phép, uy quyền, quyền thế, bốn tánh, thanh danh, danh xưng, họ, sự vinh hiển, sự tôn trọng*;

Môi-se đã cầu xin Đức Giê-hô-va cho ông được thấy sự vinh hiển của Ngài và Đức Giê-hô-va đã tỏ cho Môi-se biết điều người cần biết về Danh Ngài.

Xuất Ê-díp-tô ký 33:11-23 & 34:1-9: Đức Giê-hô-va đối diện phán cùng Môi-se, như một người nói chuyện cùng bạn hữu mình. Đoạn, Môi-se trở về trại quân, còn kẻ hầu trẻ của người, tên là Giô-suê, con

traí của Nun, không ra khỏi Trại. Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Này, Chúa phán cùng tôi rằng: Hãy đem dân sự này lên! Song Chúa chẳng cho tôi biết Chúa sai ai đi cùng tôi. Vả, Chúa có phán rằng: Ta biết người vì danh người, và người được ơn trước mặt ta. Vậy bây giờ, nếu tôi được ơn trước mặt Chúa, xin cho tôi biết đường của Chúa, để cho tôi biết Chúa và được ơn trước mặt Ngài. Xin cũng hãy nghĩ rằng dân này là dân của Ngài! Đức Giê-hô-va đáp rằng: Chính mình ta sẽ đi cùng người, và ta sẽ cho người an nghỉ. Môi-se thưa rằng: Nếu chính mình Ngài chẳng đi, xin đừng đem chúng tôi lên khỏi đây. Lấy cớ chi mà người ta sẽ biết rằng tôi cùng dân sự Ngài được ơn trước mặt Ngài? Có phải khi nào Ngài cùng đi với chúng tôi chẳng? Thế thì, tôi cùng dân sự Ngài sẽ được phân biệt với muôn dân trên mặt đất. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Ta sẽ làm điều người cầu xin ta, vì người được ơn trước mặt ta, và ta biết người bởi danh người vậy. Môi-se thưa rằng: Tôi xin Ngài cho tôi xem sự vinh hiển của Ngài! Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta sẽ làm cho các sự nhân từ ta phát ra trước mặt người; ta hô danh Giê-hô-va trước mặt người; làm ơn cho ai ta muốn làm ơn, và thương xót ai ta muốn thương xót. Ngài lại phán rằng: Người sẽ chẳng thấy được mặt ta, vì không ai thấy mặt ta mà còn sống. Đức Giê-hô-va lại phán: Đây có một chỗ gần ta, người hãy đứng trên hòn đá; khi sự vinh hiển ta đi ngang qua, ta sẽ để người trong bóng đá, lấy tay ta che người, cho đến chừng nào ta đã đi qua rồi. Ta sẽ rút tay lại, và người thấy phía sau ta; nhưng thấy mặt ta chẳng được... Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy đục hai bảng đá như hai bảng trước; rồi ta sẽ viết trên hai bảng này các lời đã ở nơi hai bảng kia, mà người đã làm bể. Ngày mai, hãy chức cho sẵn, vừa sáng lên trên đỉnh núi Si-na-i, đứng trước mặt ta tại đó. Không ai nên lên theo cùng người hết, khắp núi không nên thấy có người, và chiên, bò cũng chẳng nên ăn cỏ nơi núi này nữa. Môi-se bèn đục hai bảng đá, y như hai bảng trước; dậy sớm, cầm theo tay hai bảng đó lên trên núi Si-na-i, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn. Đức Giê-hô-va ngự xuống trong đám mây, đứng gần bên Môi-se và hô danh Giê-hô-va. Ngài đi ngang qua mặt người, hô rằng: Giê-hô-va! Giê-hô-va! là Đức Chúa Trời nhân từ, thương xót, chậm giận, đầy dẫy ân huệ và thành thực, ban ơn đến ngàn đời, xá điều gian ác, tội trọng, và tội lỗi; nhưng chẳng kể kẻ có tội là vô tội, và nhân tội tổ phụ phạt đến con cháu trải ba bốn đời. Môi-se lật đặt cúi đầu xuống đất và thờ lạy, mà thưa rằng: Lạy Chúa! Nếu tôi được ơn trước mặt Chúa, xin hãy đi giữa chúng tôi, vì dân này là một dân cứng cổ. Xin hãy tha sự gian ác cùng tội lỗi, và nhận chúng tôi làm cơ nghiệp Chúa.

Khi Môi-se cầu xin Đức Giê-hô-va cho mình được thấy sự vinh hiển của Ngài, ấy là người muốn được thấy quyền phép của Đức Giê-hô-va cùng hình bóng của Ngài, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Thần Linh Thánh, nên loài người xác thịt không thể thấy được. Đức Giê-hô-va đã tỏ cho Môi-se biết rằng:

“Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta sẽ làm cho các sự nhân từ ta phát ra trước mặt người; ta hô danh Giê-hô-va trước mặt người; làm ơn cho ai ta muốn làm ơn, và thương xót ai ta muốn thương xót. Ngài lại phán rằng: Người sẽ chẳng thấy được mặt ta, vì không ai thấy mặt ta mà còn sống. Đức Giê-hô-va lại phán: Đây có một chỗ gần ta, người hãy đứng trên hòn đá; khi sự vinh hiển ta đi ngang qua, ta sẽ để người trong bóng đá, lấy tay ta che người, cho đến chừng nào ta đã đi qua rồi. Ta sẽ rút tay lại, và người thấy phía sau ta; nhưng thấy mặt ta chẳng được.” (Xuất Ê-díp-tô ký 33:19-23)

Một điều kiện rất quan trọng đã được Đức Giê-hô-va tỏ ra cho Môi-se biết và cũng là cho hết thảy những người sẽ được gọi là tuyển dân của Đức Giê-hô-va phải biết, đó là sẽ không có một tạo vật nào có thể nhìn thấy được mặt của Đức Giê-hô-va, vì Ngài quá lớn và sự vinh hiển của Ngài là vô đối, trong khi các tạo vật mà Đức Giê-hô-va tạo nên cho Ngài ấy là để thờ phượng Ngài và được hưởng ân điển của Ngài, nên các tạo vật đó không thể đối diện được với sự toàn năng và sự vinh hiển cực đại của Ngài.

Để một tạo vật có thể thấy được phần nào sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va, thì tạo vật đó phải có một chỗ đứng an toàn trước sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va, như Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se rằng: **“Đây có một chỗ gần ta, người hãy đứng trên hòn đá; khi sự vinh hiển ta đi ngang qua, ta sẽ để người trong bóng đá, lấy tay ta che người, cho đến chừng nào ta đã đi qua rồi. Ta sẽ rút tay lại, và người thấy phía sau ta; nhưng thấy mặt ta chẳng được.”**

Chữ **một chỗ** chép trong câu 21 trên, đó là chữ מַקוֹמ - maqowm, số 4725, ra từ chữ קוּמ - quwm, số 6965

của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *địa vị, thế đứng, chức vụ, được bảo vệ, được chứng minh, được trở nên mạnh mẽ, được bố trí trước, đã làm trọn nhiệm vụ, đã đạt tiêu chuẩn, được phê chuẩn, được nâng đỡ, được sống lại, đã được điều tra, được liên kết;*

Chữ **đứng** chép trong câu 21 trên, đó là chữ נָצַב - **natsab**, số 5324 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ngay thẳng, liêm khiết, địa vị, chức vụ, được chỉ định, được uỷ quyền, người đại diện, được chính thức hoá, được làm cho vững chắc;*

Chỗ mà Đức Giê-hô-va chỉ cho Môi-se **đứng** đó là một **hòn đá**. Đó là chữ צִוּר - **tsuwr**, số 6697 ra từ chữ צִוּר - **tsuwr**, số 6696 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hòn đá, núi đá, vách đá, để trói buộc, để xâm chiếm, để giam giữ, để hạn chế, là biên giới, hàng rào vây quanh, ranh giới, sự bảo đảm, kiên cố, vững chắc, để cất giấu của cải; để niêm phong, để đóng lại, để tỏ ra sự chiến tranh, tỏ ra sự thù địch, mô tả kế hoạch, để bao vây, để tấn công.*

Đức Giê-hô-va cũng đã cho Môi-se biết rằng, ngay cả khi Môi-se đã có một chỗ đứng trên hòn đá đó, thì khi Ngài đi ngang qua, Ngài sẽ để Môi-se vào trong một chỗ, được gọi là **bộng đá**, hầu cho Môi-se khỏi chết.

Chữ **bộng đá** đó là chữ נֶקָרָה - **neqarah**, số 5366 ra từ chữ נֶקָרָה - **naqar**, số 5365 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *một cái lỗ trong đá, kẽ đá, kẽ hở, sự được chọn lựa, người được chọn, sự lách qua, sự bắt phải theo.*

Ngay cả khi Đức Giê-hô-va đã tạo điều kiện cho Môi-se có một nơi ẩn náu an toàn, thì Ngài vẫn phải lấy bàn tay của Ngài để che chở cho Môi-se trước sự vinh hiển của Ngài: *“khi sự vinh hiển ta đi ngang qua, ta sẽ để người trong bộng đá, lấy tay ta che người, cho đến chừng nào ta đã đi qua rồi.”*

Chữ **tay** được chép trong câu 22 trên, đó là chữ כַּף - **kaph**, số 3709 ra từ chữ כַּפֶּה - **kaphaph**, số 3721 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lòng bàn tay, quyền phép, sự uốn cong, mục đích, làm cho cúi đầu xuống, làm cho khuất phục, sự đầu phục;*

Chữ **che** chép trong câu 22 trên, đó là chữ כָּכַךְ - **cakak**, số 5526 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hàng rào, sự bao vây, dựng một bức tường thành, che bóng, bình phong, màn che, bảo vệ, che chở, làm cho được trong sạch, gạn lọc, sửa chữa, giữ sạch tội lỗi, biện hộ cho, bào chữa cho, liên kết với nhau, hiệp một với nhau;*

Lời của Giê-hô-va Đức Chúa Trời là thần linh và sự sống, nên khi Đức Giê-hô-va phán các mạng lệnh này với Môi-se, Ngài không nói với xác thịt của Môi-se nhưng là với tâm linh của Môi-se, vì Đức Giê-hô-va đã phán rằng: **Ta sẽ làm điều người cầu xin ta, vì người được ơn trước mặt ta, và ta biết người bởi danh người vậy.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ¹⁷And the LORD^{H3068} said^{H559} unto Moses^{H4872}, I will do^{H6213} this^{H2088} thing^{H1697} also^{H1571} that thou hast spoken^{H1696}: for thou hast found^{H4672} grace^{H2580} in my sight^{H5869}, and I know^{H3045} thee by name^{H8034}.

Môi-se đã được ơn trước mặt Đức Giê-hô-va và Ngài đã phán với Môi-se rằng: **ta biết người bởi danh người vậy - I know^{H3045} thee by name^{H8034}.**

Chữ **biết** chép trong câu 17 nay đó là chữ יָדָע - **yâda**, số 3045 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *biết, sự quan sát, sự để ý, sự theo dõi, sự chăm sóc, sự công nhận, sự thừa nhận, sự bổ nhiệm, sự chọn lựa, sự quen biết, sự nhận thức thấu đáo, sự tôn trọng, sự khéo léo; sự siêng năng, sự chuyên cần, có học thức, người bảo đảm, người đáng tin cậy;*

Danh của Môi-se trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ מֹשֶׁה - **Mosheh**, số 4872 ra từ chữ מַשָּׁה - **mashah**, số 4871 có nghĩa là: *sự kéo ra, sự quyến rũ, người có sức hấp dẫn, sự được giải thoát, sự được cứu nguy, sự được kéo ra khỏi nước,*

Trở lại tất cả các câu trên với ý nghĩa trọn vẹn của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, chúng ta có thể thấy, kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Giê-hô-va đã cấm ăn, thì loài người không có thể đứng nổi ở trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời, vì tội lỗi của A-đam đã khiến cho dòng dõi ra từ người đều đã bị bán cho tội lỗi và thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nghĩa là tâm linh của loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va đó đã không còn có sự sáng thật của Đức Giê-hô-va soi chiếu nữa, điều đó có nghĩa là loài người phải ngồi trong bóng của sự chết, tức là trong nơi tối tăm thuộc về sự chết.

Để giải cứu loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, Đức Giê-hô-va đã có một kế hoạch để cứu chuộc loài người và kế hoạch này được thực hiện trước hết là cho một dân được Đức Giê-hô-va chọn riêng ra cho Ngài, nghĩa là cho kế hoạch của Ngài, tuyển dân đó là Y-sơ-ra-ên.

Dân Y-sơ-ra-ên là mục tiêu của sự cứu chuộc, vì dân Y-sơ-ra-ên trong thuộc thể là bóng về tâm linh của loài người, là loài được tạo nên bởi hơi thở và theo ảnh tượng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời và là con cái vốn được Giê-hô-va Đức Chúa Trời tạo nên để kế tự Ngài.

Pha-ra-ôn (tức là vua) của xứ Ê-díp-tô là bóng về quyền lực của Sa-tan và xứ Ê-díp-tô đó là biểu tượng về thế gian, như Kinh-Thánh có chép rằng, cả thế gian đều phục dưới quyền ma quỷ (1Giăng 5:19b).

Dân Y-sơ-ra-ên đã bị làm tội mọi cho xứ Ê-díp-tô hơn bốn trăm năm, vì thế cho nên để giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va đã chọn Môi-se làm người đại diện Ngài, để đối diện với Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô và tỏ cho vua Ê-díp-tô đó biết, phải tha cho dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ đó, để dân Y-sơ-ra-ên được tự đi đến nơi mà Đức Giê-hô-va đã định cho mà thờ phượng Đức Giê-hô-va.

Đức Giê-hô-va đã chọn Môi-se vì người được ơn ở trước mặt Ngài và Đức Giê-hô-va biết Môi-se vì Danh của Môi-se.

Môi-se đã được ơn ở trước mặt Đức Giê-hô-va như thế nào?

Đức Giê-hô-va phán với Môi-se rằng: **ta biết người bởi danh người vậy - I know^{H3045} thee by name^{H8034}.**

Môi-se được sanh ra trong một gia đình người Lê-vi đang khi dân Y-sơ-ra-ên làm tội mọi cho xứ Ê-díp-tô.

Xuất Ê-díp-tô ký 2:1-10: **Vả, có một người trong họ Lê-vi đi cưới con gái Lê-vi làm vợ. Nàng thọ thai, và sanh một con trai; thấy con ngộ, nên đem đi giấu trong ba tháng. Nhưng giấu lâu hơn nữa không được, nàng bèn lấy một cái rương mây, trét chai và nhựa thông, rồi để đứa trẻ vào, đem thả trong đám sậy dựa mé sông. Người chị đứa trẻ đứng xa nơi đó đặng cho biết nó sẽ ra sao. Vả, bấy giờ, con gái Pha-ra-ôn xuống sông tắm, còn các con đòi đi dạo chơi trên mé sông; công chúa thấy cái rương mây đó giữa đám sậy, bèn sai con đòi mình đi vớt lên. Công chúa mở rương ra, thấy đứa trẻ, là một đứa con trai nhỏ đang khóc, bèn động lòng thương xót mà rằng: Ấy là một đứa con của người Hê-bơ-rơ. Người chị đứa trẻ bèn nói cùng công chúa rằng: Tôi phải đi kêu một người vú trong bọn đàn bà Hê-bơ-rơ đặng cho đứa trẻ bú chớ? Công chúa đáp rằng: Hãy đi đi. Người gái trẻ đó kêu mẹ của đứa trẻ. Công chúa nói rằng: Hãy đem đứa trẻ này về nuôi bú cho ta; ta sẽ trả tiền công cho. Người đàn bà ẵm đứa trẻ mà cho bú. Khi lớn khôn rồi, người bèn dẫn nó vào cho công chúa, nàng nhận làm con, và đặt tên là Môi-se, vì nàng nói rằng: Ta đã vớt nó khỏi nước.**

Dòng sông mà Môi-se đã được vớt ra khỏi nước đó là sông Nile, nhưng Kinh-Thánh không hề chép tên sông đó, mà chỉ gọi là sông Ê-díp-tô mà thôi.

Ê-díp-tô trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là **nơi bị vây hãm, nơi bị xâm chiếm, đồn lũy, pháo đài, bị trói buộc, bị giam giữ, kẻ thù nghịch;**

Sông Nile là biểu tượng của sự giàu có và là thần tượng của chủ nghĩa vật chất của xứ Ê-díp-tô mà xứ Ê-díp-tô là biểu tượng về thế gian này. Trong thời kỳ của Giao-ước Cũ, sự giàu có, sự thịnh vượng luôn là chủ đề và mục đích sống của loài người. Sau khi Môi-se được công chúa của Pha-ra-ôn nhận làm con nuôi và được sống trong cung điện của Pha-ra-ôn và như vậy, Môi-se đã được sống trong sự giàu có về vật chất, nhưng Môi-se đã sớm nhận biết thân phận thật của mình là người Hê-bơ-rơ và trong một lần bệnh vực một người Hê-bơ-rơ bị người Ê-díp-tô hà hiếp, Môi-se đã giết người Ê-díp-tô đó và vùi xác kẻ đó trong cát. Khi sự việc đó bị lộ ra và Pha-ra-ôn tìm bắt Môi-se, thì Môi-se đã chọn con đường tự do cho sự sống mình, tự giải thoát mình ra khỏi sự bị cầm buộc bởi những thần tượng sự giàu có và vật chất, để trở thành người chăn chiên tại xứ Ma-đi-an.

Từ sự được giải cứu ra khỏi nước sông Ê-díp-tô trong thuộc thể, Môi-se đã tự giải thoát mình ra khỏi một xứ mà người ta chịu bị trói buộc bởi vật chất và tiền bạc, là bóng về sự được giải cứu ra khỏi quyền lực của thế gian này, là quyền lực mà ma quỷ dùng để cai trị thế gian trong sự tham muốn của nhục dục.

Khi Đức Giê-hô-va phán rằng Ngài biết Môi-se vì danh của Môi-se, điều đó có nghĩa là Đức Giê-hô-va đã nhìn thấy bốn tánh của Môi-se có sự tôn trọng thân phận thật của mình, mà loài người trong thế gian này không hề để ý đến.

Trong thời kỳ sau rốt này, ngay cả những người mang danh là người tin Chúa cũng không để ý đến giá trị

thật của sự sống mình, mặc dù mỗi miệng người ta nói họ tin Chúa và muốn được hưởng sự sống đời đời nơi thiên đàng với Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng đang khi họ sống trên đất này, họ vẫn không đầu tư cho sự sống mình những sự thuộc về trời, mà họ chỉ đầu tư cho những sự mà xác thịt người ta ham mến, đó là người ta luôn tìm kiếm cho mình được nổi danh, được tôn trọng, được hưởng những sự mà thế gian gọi là phước hạnh cho thân thể xác thịt mình.

Chúng ta có thể thấy điều này đã có trên bảy mươi môn đồ của Đức Chúa Jêsus, được Chúa Jêsus sai đi truyền giáo, khi họ vui mừng trở về và báo cáo với Chúa Jêsus rằng:

“Lạy Chúa, vì danh Chúa, các quỷ cũng phục chúng tôi. Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Ta đã thấy quỷ Sa-tan từ trời sa xuống như chớp. Nay, ta đã ban quyền cho các người giày đạp rắn, bò cạp, và mọi quyền của kẻ nghịch dưới chân; không gì làm hại các người được. Dầu vậy, chớ mừng vì các quỷ phục các người; nhưng hãy mừng vì tên các người đã ghi trên thiên đàng. Cũng giờ đó, Đức Chúa Jêsus nức lòng bởi Đức Thánh Linh, bèn nói rằng: Lạy Cha, là Chúa trời đất, tôi ngợi khen Cha, vì Cha đã giấu những sự này với kẻ khôn ngoan, người sáng dạ, mà tỏ ra cho trẻ nhỏ hay! Thưa Cha, phải, thật như vậy, vì Cha đã thấy điều đó là tốt lành. Cha ta đã giao mọi sự cho ta; ngoài Cha không ai biết Con là ai; ngoài Con, và người nào mà Con muốn tỏ ra cùng, thì cũng không có ai biết Cha là ai.” (Lu-ca 10:17-22)

Có thể nói rằng, hết thảy mọi người tin Chúa đều muốn được hưởng sự sống đời đời nơi thiên đàng, điều đó có nghĩa là, khi được đón về thiên đàng, người ta sẽ được thấy Đức Chúa Trời và theo Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán thì chúng ta sẽ nhờ chính Đức Chúa Jêsus Christ mà được vào trong Đức Chúa Trời, như Ngài đã phán: **“Nếu ai yêu mến ta, thì vâng giữ lời ta, Cha ta sẽ thương yêu người, chúng ta đều đến cùng người và ở trong người.”** (Giăng 14:23) Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán đây là một nguyên tắc thánh mà hết thảy mọi người tin Chúa đều phải tôn trọng, nhưng người ta đã không để ý đến nguyên tắc này. Đó là chỉ có những người nào yêu mến Đức Chúa Jêsus Christ (Lời Đức Chúa Trời) thì những người đó sẽ nhờ sự vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời mà được nên thánh bởi quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời và những người đó mới có thể được vào trong Đức Chúa Trời cùng với Đức Chúa Jêsus Christ mà thôi, chứ không phải những người nói tới tin Chúa mà được vào trong Đức Chúa Trời.

Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se về nguyên tắc thánh này rằng, **ta sẽ để người trong bông đá**, nghĩa là Ngài sẽ đặt Môi-se vào trong một kẻ đá (**đá** nói về Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời), người dịch đã chép là **bông đá**, hầu cho Môi-se được bảo toàn mạng sống mình trước quyền phép của Đức Giê-hô-va

Chữ **bông đá** đó là chữ **נֶקֶרֶחַ** - **neqarah**, số 5366 ra từ chữ **נָקַר** - **naqar**, số 5365 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **một cái lỗ trong đá, kẻ đá, kẻ hở, sự được chọn lựa, người được chọn, sự lách qua, sự bắt phải theo.**

Kẻ đá đây chính là ân điển của Giê-hô-va Đức Chúa Trời dành cho những người được Ngài lựa chọn, vì như Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se rằng: **“Ta sẽ làm cho các sự nhân từ ta phát ra trước mặt người; ta hô danh Giê-hô-va trước mặt người; làm ơn cho ai ta muốn làm ơn, và thương xót ai ta muốn thương xót.”** (Xuất Ê-díp-tô ký 33:19)

Đức Chúa Jêsus Christ là Con một Đức Chúa Trời, Ngài là thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời, được lập theo Ban Mên-chi-xê-đéc, Danh Ngài được gọi là Lời Đức Chúa Trời. Nếu người tin Chúa không đứng trong Đức Chúa Jêsus Christ thì người đó không thể ra mắt Giê-hô-va Đức Chúa Trời, vì như Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se về việc người **phải đứng trên một hòn đá** và chính Đức Giê-hô-va sẽ đặt Môi-se vào một kẻ đá và chính Ngài sẽ lấy tay mình mà che phủ Môi-se trước sự vinh hiển của Ngài, hầu cho Môi-se khỏi chết.

Tay của Đức Giê-hô-va chính là Lời của Ngài, mà Đức Chúa Jêsus Christ chính là Lời của Đức Giê-hô-va.

Châm ngôn 8:22-31: Trong buổi Đức Giê-hô-va khởi cuộc tạo hóa, và thời thái cổ, trước khi chưa dựng nên muôn vật thì Ngài đã có ta. Ta đã được lập từ trước vô cùng từ khi nguyên thủy, trước khi dựng nên trái đất. Lúc chưa có vực sâu, chưa có nguồn chảy nước nhiều, thì ta đã sanh ra rồi. Trước khi núi non chưa lập nên, và các gò nổi chưa có; Trước khi Đức Giê-hô-va chưa có dựng nên đất, đồng ruộng, và tro bụi đầu tiên của thế gian, thì ta đã sanh ra rồi. Khi Đức Chúa Trời lập các tầng trời, và đặt cái vòng trên mặt vực sâu, thì có ta ở đó. Khi Ngài làm cho kiên cố các từng mây trên cao, khiến các nguồn vực sâu vững chắc, định bờ cõi cho biển, để nước không tràn phạm điều răn của Ngài, và khi Ngài lập nên trái đất, thì ta ở bên Ngài làm thợ cái, hằng ngày ta là sự khoái lạc Ngài, và thường thường vui vẻ trước mặt Ngài. Ta lấy làm vui vẻ về chỗ có người ở trên trái đất của Ngài, và sự vui thích ta ở nơi con cái loài

người.

Khi Đức Giê-hô-va phán rằng, Ngài sẽ lấy **tay** (nguyên văn chép là *bàn tay*) của Ngài để che chở cho Môi-se, ấy là công việc của Đức Chúa Jê-sus Christ, Đấng bảo lãnh những người được chuộc bởi huyết của Ngài ở trước mặt Đức Chúa Cha, hầu cho người ấy được nhận một Giao-ước Mới, đó là sự ban cho Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật và qua Đức Thánh-Linh mà người ấy được ấn chứng và được hưởng quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời.

Nếu người tin Chúa mà không nhận được sự bảo lãnh của Đức Chúa Jê-sus Christ, thì người ấy không thuộc về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, vì chính Đức Chúa Jê-sus Christ là Đấng đã dùng huyết Ngài để chuộc những kẻ thuộc về Ngài và chính Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ ban cho người đó một tên mới và Đức Giê-hô-va sẽ biết tên (danh) của người đó qua Đức Chúa Jê-sus Christ - Thầy tế lễ thượng phẩm theo ban Mên-chi-xê-đéc.

Khải huyền 2:17: Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh: Kẻ nào thắng, ta sẽ ban cho ma-na đang giấu kín; và ta sẽ cho nó hòn sỏi trắng, trên đó có viết một tên mới, ngoài kẻ nhận lấy không ai biết đến.

Chỉ khi nào tên (danh xưng) của người tin Chúa được ghi trong sổ của Đức Chúa Trời nơi thiên đàng, thì bấy giờ người ấy mới có thể được thấy Đức Chúa Trời, vì chính Đức Giê-hô-va đã tỏ điều này ra cho Môi-se, là người đầu tiên trong loài người được ơn trước mặt Đức Giê-hô-va, vì cơ Ngài biết danh Môi-se, nghĩa Ngài biết uy quyền, bổn tánh và sự tôn trọng của Môi-se.

Chúng ta hãy trở lại việc Đức Chúa Jê-sus phán với người đàn bà Sa-ma-ri bên giếng nước của Gia-cốp.

Giăng 4:4-26: Vả, Ngài phải đi ngang qua xứ Sa-ma-ri. Vậy Ngài đến một thành thuộc về xứ Sa-ma-ri, gọi là Si-kha, gần đồng ruộng mà Gia-cốp cho Giô-sép là con mình. Tại đó có cái giếng Gia-cốp. Nhân đi đường mỗi mệt, Đức Chúa Jê-sus ngồi gần bên giếng; bấy giờ độ chừng giờ thứ sáu. Một người đàn bà Sa-ma-ri đến múc nước. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hãy cho ta uống. Vì môn đồ Ngài đã đi ra phố vắng mua đồ ăn. Người đàn bà Sa-ma-ri thưa rằng: Ủa kìa! ông là người Giu-đa, mà lại xin uống nước cùng tôi, là một người đàn bà Sa-ma-ri sao? (Số là, dân Giu-đa chẳng hề giao thiệp với dân Sa-ma-ri.) Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ví bằng người biết sự ban cho của Đức Chúa Trời, và biết người nói: “Hãy cho ta uống” là ai, thì chắc người sẽ xin người cho uống, và người sẽ cho người nước sống. Người đàn bà thưa: Hỡi Chúa, Chúa không có gì mà múc, và giếng thì sâu, vậy bởi đâu có nước sống ấy? Tổ phụ chúng tôi là Gia-cốp để giếng nầy lại cho chúng tôi, chính người uống giếng nầy, cả đến con cháu cùng các bầy vật người nữa, vậy Chúa há lớn hơn Gia-cốp sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Phàm ai uống nước nầy vẫn còn khát mãi; nhưng uống nước ta sẽ cho, thì chẳng hề khát nữa. Nước ta cho sẽ thành một mạch nước trong người đó, văng ra cho đến sự sống đời đời. Người đàn bà thưa: Lạy Chúa, xin cho tôi nước ấy, để cho tôi không khát và không đến đây múc nước nữa. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hãy đi, gọi chồng người, rồi trở lại đây. Người đàn bà thưa rằng: Tôi không có chồng. Đức Chúa Jê-sus lại phán: Người nói rằng: Tôi không có chồng, là phải lắm; vì người đã có năm đời chồng, còn người mà người hiện có, chẳng phải là chồng người; điều đó người đã nói thật vậy. Người đàn bà thưa rằng: Lạy Chúa, tôi nhìn thấy Chúa là một đấng tiên tri. Tổ phụ chúng tôi đã thờ lạy trên hòn núi nầy; còn dân Giu-đa lại nói rằng nơi đáng thờ lạy là tại thành Giê-ru-sa-lem. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hỡi người đàn bà, hãy tin ta, giờ đến, khi các người thờ lạy Cha, chẳng tại trên hòn núi nầy, cũng chẳng tại thành Giê-ru-sa-lem. Các người thờ lạy sự các người không biết, chúng ta thờ lạy sự chúng ta biết, vì sự cứu rỗi bởi người Giu-đa mà đến. Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lễ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lễ thật mà thờ lạy. Người đàn bà thưa: Tôi biết rằng Đấng Mê-si (nghĩa là Đấng Christ) phải đến; khi Ngài đã đến, sẽ rao truyền mọi việc cho chúng ta. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ta, người đang nói với người đây, chính là Đấng đó.

Khi Môi-se cầu xin Đức Giê-hô-va cho mình được thấy sự vinh hiển của Ngài, thì Đức Giê-hô-va đã tỏ cho Môi-se biết rằng, thật không phải là đơn giản như loài người nghĩ rằng, người ta có thể dễ dàng thấy được sự vinh hiển của Đức Giê-hô-Va, nhưng điều đó không có nghĩa là Đức Giê-hô-va không muốn cho loài người được nhìn thấy Ngài, ấy là vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng nhân từ, giàu lòng thương xót và Ngài muốn

cho loài người được nhìn thấy mặt Ngài, vì Ngài là sự sống của loài người và là Cha của loài người, như Kinh-Thánh đã chép:

Gióp 33:14-30: Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết. Loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hàng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìmặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng.” Kìa, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.

Để loài người có thể được nhìn thấy mặt Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mình, thì loài người phải nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được biến đổi từ địa vị tội nhân mà trở thành thánh đồ và tâm linh của loài người phải được sanh lại, nhưng tự loài người không thể làm được công việc này, như Kinh-Thánh đã chép:

Rô-ma 8:5-8: Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời.

Vì Môi-se có cầu xin Đức Giê-hô-va cho mình được thấy sự vinh hiển của Ngài, nên Đức Giê-hô-va đã cho phép Môi-se được thấy, nhưng Ngài đã tỏ cho Môi-se biết những điều kiện bắt buộc phải có để bảo đảm sự sống cho Môi-se, đó là Môi-se phải có một chỗ đứng khi người đối diện với sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va, chỗ đứng đó là hòn đá, biểu tượng về Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời.

Chữ **một chỗ** chép trong câu 21 trên, đó là chữ **מקוֹמִי** - **maqowm**, số 4725, ra từ chữ **קוּם** - **quwm**, số 6965 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *địa vị, thế đứng, chức vụ, được bảo vệ, được chứng minh, được trở nên mạnh mẽ, được bố trí trước, đã làm trọn nhiệm vụ, được phê chuẩn, được nâng đỡ, được sống lại, đã được điều tra, được liên kết, đã đạt tiêu chuẩn;*

Không phải tình cờ hay ngẫu nhiên mà người ta được Đức Giê-hô-va *bảo vệ, nâng đỡ khiến cho được trở nên mạnh* (như ý nghĩa của chữ **một chỗ** đã chép trong Xuất Ê-díp-tô ký 33 câu 21).

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã kêu gọi hết thảy loài người trở lại với Ngài, thế nhưng nhiều kẻ đã không quay trở lại với Đức Giê-hô-va và ngay cả khi Đức Giê-hô-va sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để giải bày chính Ngài cho họ, mà người ta cũng không muốn tiếp nhận Con một Ngài.

Giăng 1:10-18: *Lời của Đức Chúa Trời ở thế gian, và thế gian đã làm nên bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời); nhưng thế gian chẳng từng nhìn biết Ngài. Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hễ ai đã nhận Ngài (Lời của Đức Chúa Trời), thì Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin Danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy. Lời (của Đức Chúa Trời) đã trở nên xác thịt, ở giữa chúng ta, đầy ơn và lễ thật; chúng ta đã ngắm xem sự vinh hiển của Ngài, thật như vinh hiển của Con một đến từ nơi Cha. Giăng làm chứng về Ngài khi kêu lên rằng: Ấy*

là về Ngài mà ta đã nói: Đáng đến sau ta trở hơn ta, vì Ngài vốn trước ta. Vả, bởi sự đầy đầy của Ngài mà chúng ta đều có nhận được, và ơn càng thêm ơn. Vì luật pháp đã ban cho bởi Môi-se, còn ơn và lễ thật bởi Đức Chúa Jêsus Christ mà đến. Chẳng hề ai thấy Đức Chúa Trời; chỉ Con một ở trong lòng Cha, là Đáng đã giải bày Cha cho chúng ta biết.

Vào thời kỳ sau rốt này, phần nhiều người tin Chúa đã không thực hành đức tin của mình theo tiêu chuẩn mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán, vì không phải chỉ có những người nào muốn được thấy sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va như Môi-se muốn, thì mới phải đứng trên hòn đá như Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se, mà là tất cả mọi người tin Chúa đều phải đứng trên Hòn Đá này, là Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, là Đá góc quý báu, là Đá đã thử luyện, là nền bền vững, mà ý nghĩa của chữ **đứng** đó là *sự ngay thẳng, liêm khiết, địa vị, chức vụ, được chỉ định, được uỷ quyền, người đại diện, được chính thức hoá, được làm cho vững chắc*;

Ê-sai 28:16: **Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nầy, ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững: ai tin sẽ chẳng gặp rúc.**

Ngoài Luật pháp thánh khiết và công bình của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ra, loài người không thể tìm được một phương cách nào khác để người ta sẽ nhờ đó mà gây dựng cho mình được tiêu chuẩn này

Chữ **đứng** chép trong Xuất Ê-díp-tô ký 33 câu 21, đó là chữ נָצַב - *natsab*, số 5324 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự ngay thẳng, sự liêm khiết, địa vị, chức vụ, được chỉ định, được uỷ quyền, người đại diện, được chính thức hoá, được làm cho vững chắc*;

Chỗ mà Đức Giê-hô-va chỉ cho Môi-se **đứng** đó là một **hòn đá**, và chữ **chỗ** đó là chữ נָצַח - *tsuwr*, số 6697 ra từ chữ נָצַח - *tsuwr*, số 6696 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hòn đá, núi đá, vách đá, để trói buộc, để xâm chiếm, để giam giữ, để hạn chế, là biên giới, hàng rào vây quanh, ranh giới, sự bảo đảm, kiên cố, vững chắc, để cất giấu của cải; để niêm phong, để đóng lại, để tỏ ra sự chiến tranh, tỏ ra sự thù địch, mô tả kế hoạch, để bao vây, để tấn công*.

Chỗ mà mọi người tin Chúa phải đứng đó là Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời và chỗ đó không êm dịu một chút nào cho xác thịt hay chết của người ta, vì Luật pháp của Đức Chúa Trời chỉ cho người ta biết tội lỗi và các nguyên tắc, các giềng mối trong Luật pháp đó sẽ khiến cho xác thịt của người ta khó chịu, vì là hàng rào, là những sự ngăn trở xác thịt người ta khỏi sự phạm pháp.

Thế nhưng đối với những người có lòng tin kính Đức Giê-hô-va thì chính Luật pháp đó lại trở thành sự bảo đảm an ninh, là nơi bảo vệ kiên cố và cũng là nơi mà người ta sẽ nhận được những sự tỏ ra của Đức Giê-hô-va về những của báu thuộc về Nước Thiên đàng, là những sự khiến cho tâm linh của người tin Chúa được trở nên con kẻ tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kẻ tự với Đấng Christ.

Khi những người tin Chúa được đứng vững chắc vào chỗ mà Đức Giê-hô-va đã chỉ cho thì họ sẽ được Đức Giê-hô-va chấp nhận, khiến người ấy được trở nên con cái của Ngài, người ấy sẽ được Đức Giê-hô-va uỷ quyền cho được thi hành chức vụ như Môi-se đã được Ngài chỉ định vậy.

Đức Giê-hô-va cũng đã cho Môi-se biết rằng, ngay cả lúc Môi-se đã có một chỗ đứng trên hòn đá đó, thì khi Ngài đi ngang qua, Ngài sẽ để Môi-se vào trong một chỗ, được gọi là **bộng đá** hầu cho Môi-se khỏi chết.

Chữ **bộng đá** đó là chữ נֶקָרָה - *neqarah*, số 5366 ra từ chữ נָקַר - *naqar*, số 5365 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *một cái lỗ trong đá, kẽ đá, kẽ hở, sự được chọn lựa, người được chọn, sự lách qua, sự bắt phải theo*.

Ngay cả khi Đức Giê-hô-va đã tạo điều kiện cho Môi-se có một nơi ẩn náu an toàn, thì Ngài vẫn phải lấy bàn tay của Ngài để che cho Môi-se trước sự vinh hiển của Ngài: **“khi sự vinh hiển ta đi ngang qua, ta sẽ để người trong bộng đá, lấy tay ta che người, cho đến chừng nào ta đã đi qua rồi.”**

Chữ **tay** được chép trong câu 22 trên, đó là chữ כַּף - *kaph*, số 3709 ra từ chữ כַּפָּח - *kaphaph*, số 3721 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lòng bàn tay, quyền phép, sự uốn cong, mục đích, làm cho cúi đầu xuống, làm cho khuất phục, sự đầu phục*;

Chữ **che** chép trong câu 22 trên, đó là chữ כָּכַח - *cakak*, số 5526 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hàng rào, sự bao vây, dựng một bức tường thành, che bóng, bình phong, màn che, bảo vệ, che chở, làm cho được trong sạch, gạn lọc, sửa chữa, giữ sạch tội lỗi, biện hộ cho, bào chữa cho, liên kết với nhau, hiệp một với nhau*;

Kể từ khi một người tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, người ấy sẽ phải đối diện với trách nhiệm của chính người ấy được sự cứu chuộc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho người ấy, như khi người ta đến với Giăng báp-tít, người ta đứng trên bờ sông và nhìn vào Giăng báp-tít đang đứng trong dòng sông Giô-đanh vậy. Người ta phải nhận biết công việc của Giăng báp-tít và điều người ta sẽ phải làm, hoặc là trở về nhà mà mình mới rời khỏi, hoặc là sẽ bước xuống sông Giô-đanh để chịu Giăng báp-tít báp-tem vào trong nước của sông đó.

Người tin Chúa phải nhìn vào Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh và người ta không có phép loại bỏ bất kỳ một mạng lệnh nào hay là một điều răn nào mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán cũng như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy.

Nghi lễ báp-tem không thay đổi tâm tánh của người ta, nhưng là một hình bóng về quyền phép của Luật pháp văn tự sẽ trực tiếp tác động tới tâm trí, tức là cái lòng của người ta và tại nơi tâm trí này, sẽ có một cuộc chiến xảy ra bất cứ khi nào người ta nhìn vào Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh. Vì Lời của Đức Chúa Trời chính là cánh tay của Đức Giê-hô-va, có sức mạnh lật đổ, tỏ ra sự chiến tranh, là hàng rào vây hãm, là sự chính thức gây chiến tranh, sẽ có sự thù nghịch giữa sự sáng của Lời Đức Chúa Trời chống nghịch lại những sự hay chết cùng các hành động, những tư tưởng tội lỗi của người ấy và sự chiến trận này chỉ kết thúc khi người ấy chịu quy phục Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời.

Luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời được ví là cánh tay của Ngài, sẽ trở nên sự bảo vệ, sự che chở nếu người tin Chúa vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì quyền phép của Lời Chúa sẽ khiến cho người ấy được che chở, theo như ý nghĩa của chữ **tay** và chữ **che** mà Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se vậy.

Đức Giê-hô-va đã cho Môi-se được thấy sự vinh hiển của Ngài như sau:

Xuất Ê-díp-tô ký 34:1-33: **Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy đục hai bảng đá như hai bảng trước; rồi ta sẽ viết trên hai bảng nầy các lời đã ở nơi hai bảng kia, mà người đã làm bể. Ngày mai, hãy chực cho sẵn, vừa sáng lên trên đỉnh núi Si-na-i, đứng trước mặt ta tại đó. Không ai nên lên theo cùng người hết, khắp núi không nên thấy có người, và chiên, bò cũng chẳng nên ăn cỏ nơi núi nầy nữa. Môi-se bèn đục hai bảng đá, y như hai bảng trước; dậy sớm, cầm theo tay hai bảng đó lên trên núi Si-na-i, y như lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn. Đức Giê-hô-va ngự xuống trong đám mây, đứng gần bên Môi-se và hô danh Giê-hô-va. Ngài đi ngang qua mặt người, hô rằng: Giê-hô-va! Giê-hô-va! là Đức Chúa Trời nhân từ, thương xót, chậm giận, đầy dẫy ân huệ và thành thực, ban ơn đến ngàn đời, xá điều gian ác, tội trọng, và tội lỗi; nhưng chẳng kể kẻ có tội là vô tội, và nhân tội tổ phụ phạt đến con cháu trải ba bốn đời. Môi-se lật đặt cúi đầu xuống đất và thờ lạy, mà thưa rằng: Lạy Chúa! Nếu tôi được ơn trước mặt Chúa, xin hãy đi giữa chúng tôi, vì dân nầy là một dân cứng cổ. Xin hãy tha sự gian ác cùng tội lỗi, và nhận chúng tôi làm cơ nghiệp Chúa. Đức Giê-hô-va phán rằng: Nầy, ta lập một giao ước. Trước mặt các dân sự của người, ta sẽ làm các phép lạ chưa hề có làm trên cả mặt đất, hay là nơi dân nào; và toàn dân sự mà trong đó có người, sẽ xem thấy việc Đức Giê-hô-va, vì điều ta sẽ làm cùng người là một điều đáng kinh khiếp. Hãy cẩn thận về điều ta truyền cho người hôm nay. Nầy, ta sẽ đuổi khỏi trước mặt người dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít. Hãy cẩn thận đừng lập giao ước cùng dân của xứ mà người sẽ vào, e chúng nó sẽ thành cái bẫy giữa người chẳng. Nhưng các người hãy phá hủy bàn thờ, đập bể pho tượng và đánh hạ các thần chúng nó. Vì người đừng sấp mình xuống trước mặt Chúa nào khác, bởi Đức Giê-hô-va tự xưng là Đức Chúa Trời kỳ tà; Ngài thật là một Đức Chúa Trời kỳ tà vậy. Hãy cẩn thận đừng lập giao ước cùng dân của xứ đó, e khi chúng nó hành dâm cùng các tà thần chúng nó và tế các tà thần của chúng nó, có kẻ mời, rồi người ăn của cúng họ chẳng. Lại đừng cưới con gái chúng nó cho con trai người, e khi con gái chúng nó hành dâm với các tà thần chúng nó, quyến dụ con trai người cũng hành dâm cùng các tà thần của chúng nó nữa chẳng. Người chớ đúc thần tượng. Người hãy giữ lễ bánh không men. Nhằm kỳ tháng lúa trổ, hãy ăn bánh không men trong bảy ngày, như ta đã truyền dặn người; vì nhằm tháng đó người ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Các con trưởng nam đều thuộc về ta; cùng các con đục đầu lòng của bầy súc vật người, hoặc bò hoặc chiên cũng vậy. Nhưng người sẽ bắt một chiên con hay là dê con mà chuộc một con lừa đầu lòng. Nếu chẳng chuộc nó, người hãy bẻ cổ nó. Người sẽ chuộc các con trưởng nam mình; và chớ ai đi tay không đến châu trước mặt ta. Trong sáu ngày người hãy làm công việc, nhưng qua ngày thứ bảy hãy nghỉ, dầu mùa cày hay mùa gặt người cũng phải**

ngủ vậy. Đầu mùa gặt lúa mì, người hãy giữ lễ của các tuần lễ; và cuối năm giữ lễ mùa màng. Thường năm ba lần, trong vòng các người, mỗi người nam sẽ ra mắt Chúa Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. Vì ta sẽ đuổi các dân khỏi trước mặt người, ta sẽ mở rộng bờ cõi người; và trong khi người lên ra mắt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, mỗi năm ba lần, thì sẽ chẳng ai tham muốn xứ người hết. Người chớ dâng huyết của con sinh tể ta cùng bánh pha men; thịt của con sinh về lễ Vượt-quả chớ nên giữ đến sáng mai. Người sẽ đem dâng hoa quả đầu mùa của đất sanh sản vào đền Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời người. Người chớ nấu thịt dê con trong sữa mẹ nó. Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se rằng: Hãy chép các lời này; vì theo các lời này mà ta lập giao ước cùng người và cùng Y-sơ-ra-ên. Môi-se ở đó cùng Đức Giê-hô-va trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, không ăn bánh, cũng không uống nước; Đức Giê-hô-va chép trên hai bảng đá các lời giao ước, tức là mười điều răn. Khi Môi-se tay cầm hai bảng chứng đi xuống núi Si-na-i, chẳng biết rằng da mặt mình sáng rực bởi vì mình hầu chuyện Đức Giê-hô-va. Nhưng A-rôn cùng cả dân Y-sơ-ra-ên nhìn Môi-se thấy mặt người sáng rực, sợ không dám lại gần. Môi-se bèn gọi họ, A-rôn cùng các hội trưởng đến gần; rồi nói chuyện cùng họ. Kế sau, cả dân Y-sơ-ra-ên đến gần, người truyền dạy các điều của Đức Giê-hô-va đã phán dạy mình nơi núi Si-na-i. Môi-se thôi nói chuyện cùng họ, liền lấy lúp che mặt mình lại.

Chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã trực tiếp tỏ Danh Ngài cho Môi-se được nghe, đó là: **Ngài đi ngang qua mặt người, hô rằng: Giê-hô-va! Giê-hô-va! là Đức Chúa Trời nhân từ, thương xót, chậm giận, đầy đầy ân huệ và thành thực, ban ơn đến ngàn đời, xá điều gian ác, tội trọng, và tội lỗi; nhưng chẳng kể kẻ có tội là vô tội, và nhân tội tổ phụ phạt đến con cháu trải ba bốn đời.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép ba câu 5, câu 6 và câu 7 trên như sau: ⁵And the LORD^{H3068} descended^{H3381} in the cloud^{H6051}, and stood^{H3320} with him there^{H8033}, and proclaimed^{H7121} the name^{H8034} of the LORD^{H3068}. ⁶And the LORD^{H3068} passed^{H5674} by before^{H5921-H6440} him, and proclaimed^{H7121}, The LORD^{H3068}, The LORD^{H3068} God^{H410}, merciful^{H7349} and gracious^{H2587}, longsuffering^{H750-H639}, and abundant^{H7227} in goodness^{H2617} and truth^{H571}, ⁷Keeping^{H5341} mercy^{H2617} for thousands^{H505}, forgiving^{H5375} iniquity^{H5771} and transgression^{H6588} and sin^{H2402}, and that will by no^{H3808} means clear^{H5352} the guilty; visiting^{H6485} the iniquity^{H5771} of the fathers^{H1} upon the children^{H1121}, and upon the children's^{H1121} children, unto the third^{H8029} and to the fourth^{H7256} generation.

Có nghĩa là: **Đức Giê-Hô-Va từ trên trời ngự xuống trong đám mây và đứng bên Môi-se, công bố Danh Giê-hô-va. Đức Giê-Hô-Va đi ngang qua trước mặt Môi-se và công bố: Giê-hô-va, Giê-hô-va Đức Chúa Trời giàu lòng thương xót và đầy đầy sự nhân từ, chậm nóng giận, dủ dặt những sự tốt lành và lễ thật, duy trì sự thương xót đến ngàn đời, tha thứ sự gian ác cùng những sự vi phạm và tội lỗi, nhưng không coi kẻ có tội là vô tội; tra xét xử phạt những sự gian ác của tổ phụ trên con cháu và trên con cháu của con cháu trải ba đến bốn đời.**

Bây giờ chúng ta cùng suy gẫm chi tiết ý nghĩa theo thứ tự như Lời Đức Giê-Hô-Va đã tuyên bố (bản tiếng Việt là hô - proclaimed^{H7121}) về những sự thuộc về Danh của Đức Giê-Hô-Va.

1- Đức Chúa Trời giàu lòng thương xót - merciful^{H7349}, đó là chữ רַחֻם - rachuwum, số 7349 ra từ chữ רַחֵם - racham, số 7355 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **lòng thương xót, sự thương xót, sự khoan dung, yêu thương sâu xa; đầy lòng trắc ẩn (để xúc động);**

2- Đức Chúa Trời đầy đầy sự nhân từ - gracious^{H2587}, đó là chữ רַחֻן - channuwn, số 2587 ra từ chữ רַחֵן - chanan, số 2603 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **lòng nhân từ, sự tử tế, độ lượng, sự chiếu cố, ban đặc ân, ban ân huệ, sự giúp đỡ, sự che chở, sự quan tâm, sự để ý tới;**

3- Chậm nóng giận - longsuffering^{H750-H639}, đó là chữ אַרַךְ - arek, số 0750 ra từ chữ אַרַךְ - arak, số 0748 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự kiên nhẫn chịu đựng; chậm nóng giận; sự trì hoãn cơn giận; sự gia hạn;**

4- Dủ dặt những sự tốt lành - abundant^{H7227} in goodness^{H2617}, đó là chữ רַב־טוֹב - checed, số 2617 ra từ chữ רַב־טוֹב - chacad, số 2616 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **lòng tốt, sự tử tế, lòng trung thực, tính trung thành, sự tốt bụng;**

5- Dủ dặt lễ thật - abundant^{H7227} of truth^{H571} - đó là chữ אֱמֶת - emeth, số 0571 rút gọn từ chữ אֱמֶן - aman,

số 0539 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự vững chắc; sự thành tín; Lễ thật, chân lý; sự chính xác; sự đáng tin cậy; tính chắc chắn; tính ổn định, tính bền vững; bằng chứng của sự phán xét; bằng chứng của sự truyền kiến thức thánh; sự thiết lập; nơi nương cậy, cột trụ; sự làm cho vững chắc; sự thừa nhận; sự chèn chuẩn; sự nuôi dưỡng; sự gìn giữ, sự duy trì; sự giữ vững tinh thần; vật chống đỡ; sự thực hiện lời tiên tri; sự tín nhiệm, tin cậy;*

6- ban ơn đến ngàn đời, xá điều gian ác, tội trọng, và tội lỗi; nhưng chẳng kể kẻ có tội là vô tội, và nhân tội tổ phụ phạt đến con cháu trải ba bốn đời. - ^{H5341}Keeping ^{H2617}mercy ^{H505}for thousands ^{H5375}, ^{H5771}forgiving ^{H5771}iniquity ^{H6588}and transgression ^{H2402}and sin ^{H3808}, and that will by no ^{H5352}means clear ^{H1121}the guilty; ^{H6485}visiting ^{H5771}the iniquity ^{H1}of the fathers ^{H1121}upon the children ^{H8029}, and upon the children's ^{H7256}children, unto the third ^{H8029}and to the fourth ^{H7256}generation.

Nguyên văn câu 7 này, là: *Giữ (duy trì) sự thương xót đến ngàn đời, tha thứ sự gian ác và những sự vi phạm và tội lỗi, nhưng không coi kẻ có tội là vô tội; tra xét xử phạt những sự gian ác của tổ phụ trên con cháu và trên con cháu của con cháu trải ba đến bốn đời.*

Để hiểu kỹ mạng lệnh này, chúng ta cùng trở lại với điều răn thứ hai mà Đức Giê-hô-Va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se.

Xuất Ê-díp-tô ký 20:4-6: Người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp này, hoặc trong nước dưới đất. Người chớ quỳ lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tức là Đức Chúa Trời ký tà, hễ ai ghét ta, ta sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời, và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến ta và giữ các điều răn ta.

Căn cứ theo ý nghĩa của điều răn thứ hai, mà chúng ta hiểu ý nghĩa của điều Đức Giê-hô-Va đã công bố và được chép trong sách Xuất Ê-díp-tô ký đoạn 34 câu 7 trên, đó là *Đức Giê-hô-Va sẵn lòng tha thứ mọi tội lỗi mà người ta đã vi phạm nhưng sau đó đã ăn năn tội lỗi mình ở trước mặt Đức Giê-hô-Va, dầu vậy, Ngài sẽ không coi kẻ đã phạm tội là vô tội và Ngài sẽ chiếu theo Luật pháp công bình mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, để xét đoán những kẻ phạm tội theo sự báo trả của Luật pháp, được chép trong điều răn thứ hai* mà chúng ta vừa đọc.

Đối với những người yêu mến, vâng phục và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì Đức Giê-hô-Va sẽ làm ơn đến ngàn đời cho họ, nhưng đối với những kẻ nào ghét Đức Giê-hô-Va, tức là những kẻ không yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời sẽ chiếu theo tội lỗi của tổ phụ mà báo trả sự rửa sả trên con cháu của những kẻ phạm tội đó tới ba, bốn đời.

Khi Môi-se vừa được nghe tiếng Đức Giê-hô-Va hô vang Danh Ngài, thì người vội vàng cúi đầu xuống đất mà thờ lạy Đức Giê-hô-Va.

Xuất Ê-díp-tô ký 34:8-9: **Môi-se lật đặt cúi đầu xuống đất và thờ lạy, mà thưa rằng: Lạy Chúa! Nếu tôi được ơn trước mặt Chúa, xin hãy đi giữa chúng tôi, vì dân này là một dân cứng cổ. Xin hãy tha sự gian ác cùng tội lỗi, và nhận chúng tôi làm cơ nghiệp Chúa.**

Môi-se đã cầu xin Đức Giê-hô-Va cho mình được thấy sự vinh hiển của Ngài, nghĩa là Môi-se muốn được thấy quyền phép của Đức Giê-hô-Va, ấy là để người được vững trí trong sự tin cậy vào quyền phép của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, hầu cho người được dạn dĩ để trở về xứ Ê-díp-tô đất dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ đó.

Thế nhưng Môi-se đã không nhìn thấy quang cảnh vinh hiển như loài người thế gian thường suy tưởng, mà chúng ta thường thấy các bức tranh loài người vẽ minh họa về quyền năng siêu nhiên của thiên đàng hay là của thiên sứ hoặc minh họa về quyền phép siêu nhiên của Đức Chúa Trời với các vòng hào quang vây quanh.

Đức Giê-hô-Va đã tỏ cho Môi-se biết bốn tánh, sự vinh hiển, sự tôn trọng và uy quyền của Ngài không phải bằng âm thanh lớn hay là với ánh sáng rực rỡ và mạnh, nhưng là những sự mà hết thảy những linh hồn đang ngồi trong bóng của sự chết, là những linh hồn đang bị làm tội mọi, làm nô-lệ, bị mất quyền công dân Nước Thiên đàng, những linh hồn không biết quê hương, không biết Đấng đã tạo nên mình là ai, không biết sự sống của mình sẽ ra thể nào và không biết tương lai của sự sống mình sẽ đi về đâu.... những người như vậy cần được nghe, cần được thấy, cần được ban cho, cần được nương cậy, cần được cứu chuộc, cần được giúp đỡ và cần được kế tự cho mình những sự đó.

Chúng ta hãy trở lại với thời điểm khi Đức Giê-hô-Va gọi Môi-se làm người dắt dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, để nhận biết ý muốn tốt lành, theo như Danh của Đức Giê-hô-Va dành cho dân Y-sơ-ra-ên.

Xuất Ê-díp-tô ký 3:1-10: **Vả, Môi-se chăn bầy chiên cho Giê-trô, ông gia mình, là thầy tế lễ tại xứ Ma-đi-an; dẫn bầy chiên qua phía bên kia đồng vắng, đến núi của Đức Chúa Trời, là núi Hô-rép. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va hiện ra cùng người trong ngọn lửa, giữa bụi gai kia. Người nhìn thấy cả bụi gai đang cháy, nhưng không hề tàn. Môi-se bèn nói rằng: Ta hãy tẻ bước lại đặng xem sự lạ lớn này, vì có sao bụi gai chẳng tàn chút nào. Đức Giê-hô-va thấy người tẻ bước lại xem, Đức Chúa Trời bèn ở giữa bụi gai gọi rằng: Hỡi Môi-se, hỡi Môi-se! Người thưa rằng: Có tôi đây! Đức Chúa Trời phán rằng: Chớ lại gần chốn này, hãy cởi giày ngươi ra, vì chỗ ngươi đang đứng là đất thánh. Rồi Ngài lại nói: Ta là Đức Chúa Trời của tổ phụ ngươi, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, và Đức Chúa Trời của Gia-cốp. Môi-se liền che mặt, vì sợ nhìn đến Đức Chúa Trời. Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta đã thấy rõ ràng sự cực khổ của dân ta tại xứ Ê-díp-tô, và có nghe thấu tiếng kêu rêu vì có người đốc công của nó; phải, ta biết được nỗi đau đớn của nó. Ta ngự xuống đặng cứu dân này khỏi tay người Ê-díp-tô, dẫn từ xứ ấy lên đến một xứ kia đẹp đẽ và rộng rãi, đượm sữa và mật, tức là nơi dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít và dân Giê-bu-sít ở. Nay, tiếng kêu rêu của dân Y-sơ-ra-ên thấu đến ta, và ta đã thấy dân Ê-díp-tô hà hiếp chúng nó thế nào; vậy bây giờ, hãy lại đây, đặng ta sai người đi đến Pha-ra-ôn, để dắt dân ta, là dân Y-sơ-ra-ên, ra khỏi xứ Ê-díp-tô.**

Đức Giê-hô-Va biết rõ tư tưởng của Môi-se là đơn giản như những người Hê-bơ-rơ vốn làm nghề chăn chiên trên các đồng cỏ, sống hoàn toàn phụ thuộc vào thiên nhiên, nên khó có thể hiểu được ý nghĩa của các Lời mà Ngài sẽ phán bảo, vì thế cho nên khi thấy Môi-se tẻ bước lại gần bụi gai đang cháy, Ngài đã mạng lệnh cho Môi-se rằng: **Chớ lại gần chốn này, hãy cởi giày ngươi ra, vì chỗ ngươi đang đứng là đất thánh.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ⁵And he said^{H559}, Draw not nigh^{H7126} hither^{H1988}: put^{H5394} off thy shoes^{H5275} from off thy feet^{H7272}, for the place^{H4725} whereon^{H834-H5921} thou standest^{H5975} is holy^{H6944} ground^{H127}.

Lời của Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, vì thế cho nên trong mạng lệnh này, chúng ta phải hiểu theo Lễ thật. Giày (*nguyên văn là dép có quai buộc*) là công cụ người ta tạo ra để bảo vệ bàn chân của mình, vì toàn bộ sức nặng của thân thể khi bước đi, hay chạy, nhảy, sẽ phải va chạm, ma sát với nền đất, cát, đá, sỏi hoặc những vật gỗ ghề, cứng, nhọn, sắc...nóng hoặc lạnh và như vậy, nếu không có các vật bảo vệ thì bàn chân của người ta sẽ dễ bị tổn thương và bị nguy hiểm tới sức lực hoặc tính mạng, nếu bị tổn thương bởi các chất độc hại mà người ta có thể sẽ đạp phải.

Giày hay dép được nói đến trong Kinh-Thánh mang ý nghĩa bóng về tư tưởng, tâm trí, sự hiểu biết của con người, vì người ta luôn sử dụng kiến thức, kinh nghiệm, sự hiểu biết của mình để làm cái nền cho sự quyết định, hành động của mình, giống như khi người ta nhận biết chân của mình có mang dép hay mang giày thì người ta sẽ bước đi hoặc chạy, hoặc nhảy qua một vật gì hay là một nơi nào, mà môi trường đó hoặc thích hợp, hoặc không an toàn cho mình.

Đức Giê-hô-Va đã phán với Môi-se và sau này, Ngài cũng đã phán một mạng lệnh tương tự với Giô-suê, khi người đối diện với thiên sứ của Đức Giê-hô-Va ở gần thành Giê-ri-cô.

Giô-suê 5:13-15: **Xảy khi Giô-suê ở gần Giê-ri-cô, ngược mắt lên mà nhìn, bèn thấy một người đứng cầm gươm trần đối diện cùng mình. Giô-suê đi lại người và nói rằng: Người là người của chúng ta hay là người của kẻ thù nghịch chúng ta? Người đáp: không, bây giờ ta đến làm tướng đạo binh của Đức Giê-hô-va. Giô-suê bèn sấp mặt xuống đất, lạy, và hỏi rằng: Chúa truyền cho tôi tớ Chúa điều gì? Tướng đạo binh của Đức Giê-hô-va nói cùng Giô-suê rằng: Hãy lột giày khỏi chân ngươi, vì nơi ngươi đứng là thánh. Giô-suê bèn làm như vậy.**

Lột giày khỏi bàn chân có nghĩa là, trước khi được nghe các mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va (dù được truyền qua các thiên sứ, sứ giả, hay trực tiếp bởi Đức Giê-hô-Va) thì công việc đầu tiên của chúng ta là phải bỏ đi tất cả mọi sự mà chúng ta đã biết, đã trang bị cho trí khôn của xác thịt mình theo cách loài người xác thịt nơi thế gian này, nhưng tin cậy hoàn toàn vào các Lời mà Giê-hô-va đã phán qua các tôi tớ Ngài, là sứ giả đến từ Đức Chúa Jêsus Christ, mà truyền dạy lại cho chúng ta làm theo các mạng lệnh mà Giê-hô-Va Đức

Chúa Trời phán bảo.

Lời Chúa phán với Môi-se: **Chớ lại gần chốn này, hãy cởi giày người ra, vì chỗ người đang đứng là đất thánh.**

Lời Chúa phán với Giô-suê: **Hãy lột giày khỏi chân người, vì nơi người đứng là thánh.**

Trong thuộc thể, nơi mà Môi-se và Giô-suê đang đứng đối diện với Đức Giê-Hô-Va và với thiên sứ của Đức Giê-Hô-Va đều là nền đất, nhưng Đức Giê-Hô-Va không phán về đất, mà Ngài nói về thần linh mà các Lời mà Môi-se cũng như Giô-suê sẽ nhận được để làm nền tảng cho chức vụ, cho sự sống và cho công việc mà họ sẽ được giao cho đó, không phải thuộc về đất, nhưng thuộc về Đức Chúa Trời thánh khiết và công bình.

Trong phần trước của bài này, chúng ta đã được thấy ý nghĩa mầu nhiệm của chữ **đứng**, đã chép trong sách Xuất Ê-díp-tô ký đoạn 33 câu 21.

Xuất Ê-díp-tô ký 33:21-23: **Đức Giê-hô-va lại phán: Đây có một chỗ gần ta, người hãy đứng trên hòn đá; khi sự vinh hiển ta đi ngang qua, ta sẽ để người trong bóng đá, lấy tay ta che người, cho đến chừng nào ta đã đi qua rồi. Ta sẽ rút tay lại, và người thấy phía sau ta; nhưng thấy mặt ta chẳng được.**

Chữ **đứng** chép trong câu 21 trên, đó là chữ נָצַב - *natsab*, số 5324 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ngay thẳng, liêm khiết, địa vị, chức vụ, được chỉ định, được uỷ quyền, người đại diện, được chính thức hoá, được làm cho vững chắc*;

Đức Giê-Hô-Va đã phán với tâm linh của Môi-se chứ Ngài không phán với xác thịt của Môi-se và chỗ mà Đức Giê-Hô-Va đã chỉ cho Môi-se **đứng** để được an toàn cho sự sống mình, đó là Lời của Đức Giê-Hô-Va, là sự sống của Môi-se cũng như của loài người (tâm linh) hết thảy.

Môi-se là người chịu trách nhiệm dắt dẫn dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô là nhà nô-lệ, hầu cho dân Y-sơ-ra-ên sẽ thông qua chức vụ của Môi-se mà ra khỏi xứ Ê-díp-tô cách an toàn và qua chức vụ của Môi-se mà dân Y-sơ-ra-ên cũng sẽ nhận lãnh được những sự mà Đức Giê-Hô-Va đã quyết định ban cho họ.

Cũng một nguyên tắc đó, những người được Đức Chúa Jêsus Christ chọn làm môn đồ Ngài cũng sẽ thi hành chức vụ như Đức Giê-Hô-Va đã chọn Môi-se làm sứ giả cho Ngài, để dẫn dắt bầy chiên của Ngài vậy.

Hết phần 7.